

Số: 3807 /KH-UBND

Bờ Y, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn xã Bờ Y giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TTg, ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 382/KH-UBND, ngày 07 tháng 10 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Bờ Y ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, thôn và các lực lượng có liên quan đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

Rà soát, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; ưu tiên lựa chọn người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số (nếu có), trưởng thôn, người có uy tín, hòa giải viên ở cơ sở và cá nhân có khả năng tuyên truyền, vận động Nhân dân.

Nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền đạt, vận động, thuyết phục và ứng dụng công nghệ thông tin; góp phần giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật phù hợp với ngôn ngữ, phong tục, tập quán và điều kiện địa bàn.

2. Yêu cầu

Triển khai thiết thực, có trọng tâm, phù hợp điều kiện thực tế và đối tượng thụ hưởng; xác định rõ nhiệm vụ, đầu mối và trách nhiệm phối hợp. Lồng ghép với kế hoạch PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các chương trình, đề án liên quan; sử dụng kinh phí đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật hoạt động thực chất, có kiến thức và kỹ năng PBGDPL; phát huy vai trò của các lực lượng ở cơ sở trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hằng năm rà soát, đánh giá số lượng, chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; kịp thời đề xuất kiến toàn, bổ sung theo quy định.

b) Phấn đấu 100% tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi Đề án được thông tin, tập huấn hoặc bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

c) Ưu tiên tạo nguồn và bố trí người dân tộc thiểu số hoặc biết tiếng dân tộc thiểu số tham gia tuyên truyền khi địa bàn có nhu cầu và có nhân sự đáp ứng điều kiện.

d) Tăng cường sử dụng tài liệu trực quan, tài liệu điện tử, các kênh thông tin của xã và hình thức truyền thông phù hợp; kịp thời tiếp nhận, chuyển tải tài liệu do cơ quan chuyên môn cung cấp.

đ) Thực hiện báo cáo kết quả trong báo cáo công tác PBGDPL 6 tháng và hằng năm theo yêu cầu.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN

1. Đối tượng: Tuyên truyền viên pháp luật; người được huy động hoặc mời tham gia PBGDPL; trưởng thôn, hòa giải viên ở cơ sở, người có uy tín và các tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi: Trên địa bàn xã Bờ Y; các nhiệm vụ thuộc riêng Đề án được triển khai theo điều kiện và phạm vi địa bàn được cấp có thẩm quyền xác định.

3. Thời gian: Từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết năm 2030; tổ chức thực hiện và rà soát hằng năm.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức

Tổ chức phổ biến nội dung Quyết định số 279/QĐ-TTg, Kế hoạch số 382/KH-UBND và Kế hoạch này đến công chức, các thôn, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và lực lượng có liên quan. Lồng ghép nội dung trong hội nghị, sinh hoạt thôn, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể và các buổi tuyên truyền pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: các bộ phận chuyên môn, Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Rà soát, kiện toàn và phát triển đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật

Rà soát danh sách, lĩnh vực phụ trách, trình độ, kỹ năng, khả năng sử dụng tiếng dân tộc thiểu số và nhu cầu bồi dưỡng của từng tuyên truyền viên; đánh giá mức độ tham gia, kết quả tuyên truyền và những khó khăn. Trên cơ sở kết quả rà soát, tham mưu kiện toàn, đề nghị công nhận hoặc công nhận mới theo quy định.

Quan tâm lựa chọn người có uy tín, trưởng thôn, hòa giải viên ở cơ sở, người am hiểu pháp luật và người có khả năng truyền đạt, vận động Nhân dân. Trường hợp có nhu cầu, tổng hợp đề xuất hỗ trợ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số hoặc bổ sung nguồn nhân lực phù hợp.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn.

Thời gian thực hiện: Rà soát ít nhất mỗi năm một lần và khi có yêu cầu.

3. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL

Lập danh sách, nhu cầu tập huấn và cử tuyên truyền viên tham gia các lớp do Sở Tư pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức. Nội dung ưu tiên gồm: kỹ năng xác định nhu cầu pháp luật; lựa chọn nội dung và hình thức tuyên truyền; kỹ năng nói chuyện chuyên đề, hỏi - đáp, xử lý tình huống; kỹ năng vận động, thuyết phục; tiếp nhận, kiểm tra và chuyển tải thông tin pháp luật chính xác; ứng dụng công nghệ thông tin.

Chủ động tổ chức trao đổi kinh nghiệm tại xã hoặc lồng ghép trong các hội nghị hiện có; tập trung vào các lĩnh vực pháp luật người dân quan tâm và vấn đề nổi lên tại địa bàn.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã là cơ quan Thường trực của Hội đồng PBGDPL xã.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan chuyên môn, Công an xã, các thôn và đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Tiếp nhận và cung cấp tài liệu PBGDPL phù hợp

- Tiếp nhận, lựa chọn và phổ biến kịp thời tài liệu do cơ quan cấp trên cung cấp; ưu tiên tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, có tình huống thực tế, hình ảnh minh họa hoặc bản điện tử. Khi địa bàn có nhu cầu, đề xuất tài liệu song ngữ hoặc có hỗ trợ ngôn ngữ dân tộc thiểu số.

- Định kỳ cập nhật các quy định mới, lưu trữ tài liệu dùng chung và chia sẻ cho tuyên truyền viên, trưởng thôn, hòa giải viên. Không tự ý sửa nội dung pháp luật trong tài liệu nguồn; trường hợp chưa rõ, đề nghị cơ quan chuyên môn hướng dẫn.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Khai thác trang/cổng thông tin và các kênh thông tin chính thức của địa phương để đăng tải, chia sẻ nội dung PBGDPL; sử dụng nhóm thông tin cộng đồng phù hợp để chuyển tải đường dẫn, tờ gấp, infographic, video hoặc nội dung hỏi - đáp pháp luật. Bảo đảm thông tin có nguồn rõ ràng, chính xác, dễ tiếp cận; chú ý hỗ trợ người dân hạn chế kỹ năng số.

- Rà soát nhu cầu thiết bị, đường truyền và kỹ năng số của tuyên truyền viên; tổng hợp, đề xuất hỗ trợ theo khả năng ngân sách và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Huy động lực lượng và nguồn lực tham gia PBGDPL

- Văn phòng HĐND và UBND phối hợp Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, Mặt trận, các đoàn thể, trường học, tổ hòa giải, người có uy tín và các cá nhân am hiểu pháp luật để tổ chức tuyên truyền phù hợp. Lồng ghép tuyên truyền pháp luật trong các chương trình, phong trào và hoạt động cộng đồng; vận động tổ chức, cá nhân hỗ trợ hợp pháp về tài liệu, phương tiện và điều kiện tổ chức.

- Việc huy động, tiếp nhận và sử dụng tài trợ phải tự nguyện, công khai, đúng quy định; không đặt ra khoản đóng góp bắt buộc.

7. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và khen thưởng

Văn phòng HĐND và UBND theo dõi số buổi tuyên truyền, số lượt người tham dự, số tuyên truyền viên được bồi dưỡng, tài liệu đã sử dụng và phản hồi của người dân; đánh giá chất lượng, không chỉ thống kê số lượng. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, đề xuất cơ quan chuyên môn hướng dẫn và biểu dương, đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích theo thẩm quyền.

Thời gian: Hằng năm và theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách xã theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong khả năng cân đối và dự toán được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời lồng ghép với kinh phí các chương trình, kế hoạch có liên quan và các nguồn hỗ trợ, đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Công chức phụ trách tham mưu nội dung nhiệm vụ phối hợp bộ phận tài chính - kế toán lập dự toán, quản lý và thanh quyết toán kinh phí theo quy định; ưu tiên hoạt động thiết thực, tránh trùng lặp, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã - Cơ quan Thường trực Hội đồng PBGDPL xã: Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các bộ phận, thôn thực hiện; rà soát đội ngũ tuyên truyền viên, tổng hợp nhu cầu tập huấn, tài liệu và kinh phí; tham mưu báo cáo 6 tháng, hằng

năm và báo cáo đột xuất. Phối hợp Sở Tư pháp và cơ quan liên quan khi có yêu cầu.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã, Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp cung cấp thông tin, lồng ghép nội dung pháp luật vào lĩnh vực phụ trách; tham mưu bảo đảm điều kiện tổ chức và kinh phí trong phạm vi dự toán, phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

3. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp tuyên truyền các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách, tình hình an ninh trật tự, phòng chống vi phạm pháp luật; cử lực lượng phù hợp tham gia các hoạt động PBGDPL và cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát hiện nhu cầu, vấn đề pháp luật phát sinh tại cộng đồng; giới thiệu người có uy tín, cá nhân có năng lực tham gia PBGDPL.

5. Ban quản lý các thôn

Phối hợp rà soát nhu cầu tiếp cận pháp luật của người dân, giới thiệu nhân sự phù hợp; thông báo, vận động người dân tham gia các buổi tuyên truyền; phản ánh khó khăn, vướng mắc và kết quả thực hiện về UBND xã.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị và thôn được giao nhiệm vụ gửi kết quả thực hiện về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) theo thời hạn UBND xã yêu cầu để tổng hợp, lồng ghép vào báo cáo công tác PBGDPL 6 tháng, hằng năm gửi Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, đơn vị và thôn kịp thời phản ánh về UBND xã để xem xét, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, thực hiện./

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức CTXH;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- CVP, PCVP;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, TH_{ChứcVP}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Tùng